

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà

Căn cứ Kế hoạch số 2980/KH-UBND, ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện (*gọi tắt là Chương trình*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền; các ngành, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện trong việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội, phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2030 (*Đề án tổng thể*), Chương trình và các văn bản có liên quan của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Đắk Hà lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xác định nhiệm vụ tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra tại Chương trình.

- Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền Đề án tổng thể và Chương trình trên địa bàn huyện; xác định hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN), vùng đặc biệt khó khăn; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện nói chung và vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng để chủ động, tích cực tham gia thực hiện Chương trình.

¹ Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 02-4-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc; Văn bản số 981-CV/TU ngày 17-01-2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30-10-2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19-5-2022 của Hội nghị lần thứ Bảy Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình và các nội dung có liên quan khác đến người dân và được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hóa các hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình. Nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với phong tục, tập quán của đồng các DTTS.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người dân vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn huyện.

- Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc từ huyện đến cơ sở nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung, người dân liên quan đến triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ về Đề án tổng thể và Chương trình tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án tổng thể và Chương trình.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung tuyên truyền:

Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Đề án tổng thể, Chương trình và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 88/2019/QH14, ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể; Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc; Văn bản số 981-CV/TU, ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị, về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Đắk Hà lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Chương trình số 56-

CTr/HU, ngày 04/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (Khóa VI) thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 204/KH-UBND, ngày 10/8/2022 về thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 209/KH-UBND, ngày 23/8/2022 của UBND huyện thực hiện Chương trình số 56-CTr/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU; Kế hoạch số 214/KH-UBND, ngày 26/8/2022 của UBND huyện, về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022. Trong đó, tập trung một số nội dung trọng tâm:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình.

- Về kết quả, hiệu quả, ý nghĩa tầm quan trọng trong việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào DTTS&MN là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng², chính sách pháp luật của Nhà nước: *“Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đồng bào DTTS, chú trọng tính đặc thù của vùng DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc”*.

- Vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên, các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình gắn với các phong trào thi đua *“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không ai bỏ lại phía sau”*, *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* và các cuộc vận động *“Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”*, *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

- Tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN của địa phương; những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn huyện trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Phổ biến kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào DTTS.

- Biểu dương, tôn vinh những tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến nhất là trong phát triển sản xuất, nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong quá trình thực hiện các đề án, dự án thuộc Chương trình nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, từ đó khơi dậy, phát huy tinh thần nỗ lực, tự lực vươn lên thoát nghèo bền vững. Phát huy vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng thôn, người có

² Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng.

uy tín trong cộng đồng đối với sự phát triển trong vùng đồng bào DTTS nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình nói riêng.

- Thông tin, truyền thông về các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt, ưu việt trên tất cả các lĩnh vực nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; các hoạt động và hiệu quả chính sách ngoại giao Nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng có đồng bào DTTS sinh sống dọc tuyến biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia; quảng bá hình ảnh cộng đồng các dân tộc Việt Nam nói chung và các dân tộc tại chỗ trên địa bàn tỉnh, huyện nói riêng, những thành tựu về công cuộc xóa đói, giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS với bạn bè quốc tế; truyền thống tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền ở địa phương, tỉnh và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tổng thể, Chương trình và công tác dân tộc tại địa phương.

2. Hình thức thực hiện

- Xây dựng các chuyên mục, chuyên đề, các bản tin truyền thanh, tin bài phóng sự và các loại hình phù hợp khác trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tuyên truyền, phổ biến các nội dung có liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc; đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm của Đề án tổng thể và Chương trình; trong đó ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng của đồng bào DTTS.

- Tổ chức hội nghị, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ huyện tới cơ sở và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình.

- Thường xuyên cập nhập Cổng thông tin điện tử của UBND huyện và các đơn vị, địa phương về tiến độ, kết quả thực hiện Chương trình; kịp thời xử lý thông tin, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình theo kế hoạch.

- Xây dựng các cụm panô, áp phích, tờ rơi, tranh cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Chương trình; hướng dẫn cấp phát tài liệu cho các xã, thôn và người có uy tín thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc tại địa phương.

- Thông qua các Hội nghị sơ, tổng kết tổ chức biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình.

- Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS trên địa bàn huyện; Xây dựng mô

hình truyền thông, tuyên truyền mang tính đặc thù, nhằm vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình tại các xã vùng đồng bào DTTS&MN, ưu tiên các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình.

- Đưa công tác truyền thông Chương trình với công tác tuyên truyền các Chương trình, dự án có liên quan của các phòng, ban, đơn vị, địa phương; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình.

- Phối hợp với một số cơ quan, đơn vị truyền thông, nhất là cơ quan ngành Văn hóa - Thông tin từ huyện đến cơ sở xây dựng các phóng sự, tin, bài truyền thông về Chương trình; định hướng dư luận xã hội, thông tin đối thoại về việc thực hiện Chương trình.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình.

- Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng thôn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình bằng nhiều loại hình phong phú.

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách được cấp hằng năm thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về Chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các phòng, ban, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí Chương trình và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về Chương trình theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; hằng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa - Thông tin và các đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện hiệu

quả các hoạt động Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Dân tộc theo quy định.

- Tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với việc kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hàng năm, phối hợp với Phòng Dân tộc và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp từ nguồn Chương trình để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - TT - DL và Truyền thông huyện

- Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, tăng cường hướng dẫn Trung tâm Văn hóa - TT - DL và Truyền thông huyện và UBND các xã tổ chức thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình với nội dung phong phú, phù hợp với đối tượng, tình hình thực tế tại địa phương và bằng nhiều hình thức; đặc biệt là công tác phối hợp truyền thông thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện.

- Ưu tiên hỗ trợ vùng đồng bào DTTS&MN, nhất là các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa phát triển hạ tầng thông tin truyền thông, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác thông tin, truyền thông trong hội nhập và phát triển.

- Quan tâm triển khai các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông về Đề án tổng thể và các Chương trình mục tiêu quốc gia ở vùng đồng bào DTTS & MN.

4. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan³ theo chức năng, nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình, lồng ghép các nội dung truyền thông của cơ quan, đơn vị để tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, tham gia giám sát liên ngành việc triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông về Chương trình.

- Hàng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện công tác truyền thông về Chương trình gửi về Phòng Dân tộc để tổng hợp, báo cáo chung.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng

³ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động, Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Văn hoá-Thông tin; Kinh tế-Hạ tầng; Nội vụ; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Công an huyện; Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Trung tâm văn hóa-TT -DL & TT; Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; Hội LHPN huyện.

kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tổ chức các loại hình tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phù hợp với bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình. Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình về Phòng Dân tộc để tổng hợp báo cáo chung.

6. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Phối hợp tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, thống nhất, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia tổ chức, triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể và Chương trình.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện theo quy định. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 10 tháng 12*) và đột xuất (*khi có yêu cầu*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo bằng văn bản về Phòng Dân tộc để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Dân tộc (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- TT UBMTTQ Việt Nam huyện (ph/h);
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện (ph/h);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (t/h);
- Công an huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT; PDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thương